DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo Quyết định số/ Attachment with decision: 3125 ***/QĐ–VPCNCLQG ngày*** *21* ***tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia/ of BoA Director)***

Tên phòng thí nghiệm:	**Phòng Quản lý chất lượng**
Laboratory:	***Quality Management Department***
Cơ quan chủ quản:	**Công ty TNHH sản xuất cao su Liên Anh**
Organization:	***Lien Anh Production Rubber Company Limited***
Số hiệu/ *Code:*	**VILAS 1335**
Chuẩn mực công nhận/ *Accreditation criteria*	**ISO/IEC 17025:2017**
Lĩnh vực:	**Hóa, Cơ**
Field:	***Chemical, Mechanical***
Người quản lý/ *Laboratory manager*:	**Nguyễn Tất Đạt**
Hiệu lực công nhận/ *Period of Validation:*	**Từ ngày** *21* **/10/2026 đến ngày** *20* **/10/2031**
Địa chỉ/	**Số 466 đường Trần Văn Trà, khu phố Kinh Tế, phường Bình Minh, tỉnh Tây Ninh**
Address:	***No. 466 Tran Van Tra Street, Kinh Te Quarter, Binh Minh Ward, Tay Ninh Province, Vietnam***
Địa điểm/	**Số 466 đường Trần Văn Trà, khu phố Kinh Tế, phường Bình Minh, tỉnh Tây Ninh**
L*ocation:*	***No. 466 Tran Van Tra Street, Kinh Te Quarter, Binh Minh Ward, Tay Ninh Province, Vietnam***
Điện thoại/ *Tel*:	**+84.0276.3816325**
E-mail:	**qlcl.lienanhrubber@gmail.com**
Website:	

Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa, Cơ

Field of Testing: Chemical, Mechanical

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ *Materials or product tested*	Tên phép thử cụ thể/ *The name of specific tests*	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo *Limit of quantitation (if any)/range of measurement*	Phương pháp thử/ *Test method*
1.	**Cao su thiên nhiên thô SVR** ***Rubber, raw natural SVR***	Xác định độ dẻo. Phương pháp máy đo độ dẻo nhanh *Determination of plasticity.* *Rapid plastimeter method*	(3 ~ 60) Wallace	TCVN 8493:2010
2.		Xác định chỉ số duy trì độ dẻo (PRI) *Determination of plasticity retention index (PRI)*	(10 ~ 100)	TCVN 8494:2020
3.		Xác định chỉ số màu *Determination of colour index*	(3 ~ 6) Lovibond	TCVN 6093:2013
4.		Xác định độ nhớt Mooney. Phương pháp sử dụng nhớt kế đĩa trượt *Determination of Mooney viscosity.* *Using a shearing - disc viscometer method*	(28 ~ 100) Mooney	TCVN 6090-1:2015
5.		Xác định hàm lượng tạp chất *Determination of dirt content*	(0,004 ~ 3,6) %	TCVN 6089:2016
6.		Xác định hàm lượng tro. Phương pháp A *Determination of ash content.* *Method A*	(0,1 ~ 4,9) %	TCVN 6087:2010
7.		Xác định hàm lượng chất bay hơi. Phương pháp tủ sấy. Quy trình A *Determination of volatile-matter content,* *Oven method. Process A.*	(0,1 ~ 1,2) %	TCVN 6088-1:2014
8.		Xác định hàm lượng Nitơ. Phương pháp bán vi lượng *Determination of Nitrogen content* *Semi-micro method*	(0,2 ~ 1,1) %	TCVN 6091:2016

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ *Materials or product tested*	Tên phép thử cụ thể/ *The name of specific tests*	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo *Limit of quantitation (if any)/range of measurement*	Phương pháp thử/ *Test method*
9.	**Latex cao su thiên nhiên cô đặc** ***Natural rubber latex concentrate***	Xác định độ ổn định cơ học *Determination of mechanical stability*	(50 ~ 2 000) s	TCVN 6316:2007
10.		Xác định tổng hàm lượng chất rắn *Determination of total solids content*	(59 ~ 64) %	TCVN 6315:2015
11.		Xác định hàm lượng cao su khô *Determination of dry rubber content*	(58 ~ 63) %	TCVN 4858:2007
12.		Xác định độ kiềm *Determination of alkalinity*	(0,1 ~ 1) %	TCVN 4857:2015
13.		Xác định trị số axit béo bay hơi *Determination of volatile fatty acid number*	(0,02 ~ 0,1)	TCVN 6321:1997
14.		Xác định trị số KOH *Determination of KOH number*	(0,4 ~ 0,7)	TCVN 4856:2015
15.		Xác định pH *Determination of pH*	(9 ~ 12)	TCVN 4860:2015

Ghi chú/ *Note*:

- TCVN: Tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam/ *Vietnam National standard;*

Trường hợp Công ty TNHH sản xuất cao su Liên Anh cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty TNHH sản xuất cao su Liên Anh phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Lien Anh Production Rubber Company Limited that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service./.*